

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **117/2018/HSPT**

Ngày: 15/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Luyến

Các Thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa

Ông Nguyễn Công Sự

- Thư ký Tòa án: Nguyễn Thị Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Hoàng Quân – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/HSPT ngày 08/3/2018 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng D đối với bản án sơ thẩm số: 01/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo kháng cáo: Họ và tên: **Nguyễn Hoàng D**, sinh năm 1965. Tại Bình Dương. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: số nhà M, ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1933 và bà Võ Thị R, sinh năm 1941. Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Ngô Thị Tuyết N, sinh năm 1968, có 03 con, lớn sinh năm 1988 nhỏ sinh năm 2009, vợ con hiện đang trú tại: số nhà M, ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Tiền án; Tiền sự: : Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Ngọc T và luật sư Nguyễn Công T – thuộc Công ty luật TNHH K, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Số B, phố V, Phường L, Quận B, Thành phố Hà Nội.

- *Bị hại*: Cháu Đào Xuân A, sinh ngày 16/02/2013 (chết ngày 14/4/2016).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

+ Ông Đào Văn C, sinh năm: 1984;

+ Bà Đặng Thị T, sinh năm: 1986.

Cùng trú tại: tổ H, khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Ngô Thị Tuyết N, sinh năm: 1968 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông C, Bà T có mặt tại phiên tòa .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung Bản cáo trạng truy tố và Bản án hình sự sơ thẩm thì nội dung vụ án như sau: Khoảng 20 giờ ngày 14/4/2016, bà Đặng Thị T chủ Quán ăn “L” tại địa chỉ: khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai chở con là Đào Xuân A, sinh năm 2013 rời khỏi quán. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1965 trú tại: ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai, có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô hiệu Ford Everest biển số 60S-6042 chở các ông: Trần Minh K - Chủ tịch ủy ban xã C, Lê Tiến D - Bí thư Đảng ủy xã C, Vy Đức D - Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã C, Nguyễn Hữu T - Xã đội trưởng xã C, Nguyễn Văn P - Phó chủ tịch hội nông dân kiêm cán bộ thú y xã C, Hoàng V - Trưởng Công an xã C. Từ xã C, huyện T đến quán “L” để ăn tối. D đỗ xe phía trước bên trái quán, đầu xe hướng về ngã ba Công an huyện V, đuôi xe hướng về phần sân bên phải Quán “L”. Sau đó D cùng mọi người vào bàn bên trái quán ăn uống. Đến khoảng 21 giờ chị T chở cháu Đào Xuân A về lại quán. Lúc này cháu A chơi trái banh Tennis ở khu vực quán bên phải phía trong với Nguyễn Trung H sinh năm 1999; Đặng Phương M sinh năm 1999 là nhân viên phục vụ quán. Đến khoảng 21 giờ 30 phút Nguyễn Hoàng D gọi quán tính tiền thì H và M không chơi với cháu A mà đi dọn bàn ăn, phụ bà T tính tiền. Cháu A lúc này ném trái bóng Tennis ra phần sân bên phải quán và chạy ra theo, ông C là bố cháu A ngồi chơi game trên điện thoại phía trong quán. Bàn của D là những người khách cuối cùng rời quán.

Sau khi tính tiền, Nguyễn Hoàng D ra nổ máy xe ô tô, bật đèn chiếu sáng và lùi xe từ bên trái quán sang phần bên phải quán để cho những người cùng đi lên xe ô tô và rời khỏi quán theo hướng từ trong sân ra đường B chuyển hướng về xã C. Do thiếu quan sát, Nguyễn Hoàng D không nhìn thấy cháu A nên phần bánh trước bên trái xe ô tô va chạm với cháu Đào Xuân A, sinh năm 2013 làm cháu A chết cách lề đường B khoảng 55 cm (Vết máu), cách chậu cây cảnh bên phải quán là 2,5m.

Ông Đào Văn C phát hiện cháu Đào Xuân A chết đã trình báo Cơ quan công an.

Những người ngồi trên xe ô tô và Nguyễn Hoàng D không phát hiện vụ va chạm với cháu Đào Xuân A. Nguyễn Hoàng D điều khiển xe ô tô về nhà cất sau đó đi vào trại gà.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi cháu Đào Xuân A số 210/PC54-KL-GDPY ngày 28/4/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Nứt xương hộp sọ 11cm vùng đỉnh trái
- Dập não thùy trái - đỉnh bán cầu trái.

Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng, nứt xương hộp sọ, dập não, gãy xương hàm.

Đến 01 giờ ngày 25/4/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V thu thập mẫu dính ở chấn bùn trước, sau bên trái ô tô biển số 60S-6042 và chiếc áo của cháu Đào Xuân A có máu để tiến hành giám định AND. Bản Kết luận giám định số 2347/C54B ngày 27/7/2016 của Phân viện K Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Vết cát ghi thu trên xe ô tô biển số 60S-6042 có dính máu người. Phân tích gen AND hệ Identifiler được một kiểu gen hoàn chỉnh, trùng với kiểu gen của dấu máu trên áo thu của Đào Xuân A.

Hiện trường và thực nghiệm điều tra thể hiện:

Quán “L” tại địa chỉ: khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai nằm trên đường 762, tại km 19 + 900 là đường cấp 4 nền đường 9 m, mặt đường bê tông nhựa 6 m, lề đường 1,5 m x 2 = 3 m.

Mép ngoài trụ mặt tiền bên phải quán đến tiếp giáp đường 762 là 9,25 m.

Mép ngoài trụ mặt tiền bên trái quán đến tiếp giáp đường 762 là 9,8 m.

Bề mặt quán bên trái rộng 6,4m, quán bên phải rộng 8,3 m.

Xe ô tô hiệu Ford Everest biển số 60S-6042 có chiều Nng đầu xe là 1,75m; chiều cao nắp ca bô từ đất lên là 1,4 m; chiều dài xe là 4,9 m; chiều cao vị trí ngồi tài xế từ mặt đất đến trên nóc xe là 1,7 m. Ngồi tại vị trí điều khiển xe ô tô biển số 60S-6042 có tầm nhìn giới hạn tối đa với vật cao 95 cm tương đương chiều cao nạn nhân thì khoảng cách tới đầu xe ô tô bên trái là 0,22m và tầm nhìn tối đa với vật thấp tối thiểu sát đất là 4,03 m.

Xe ô tô biển số 60S-6042 Nguyễn Hoàng D chuyển hướng từ trong sân bên phải Quán “L” ra đường 762, khoảng cách tiếp đất của mặt ngoài mép bánh xe bên trái phía trước ra lề đường 762 hướng về khu phố 1, thị trấn V là 0.55 m.

Nguyễn Hoàng D khai nhận tối ngày 14/4/2016 có điều khiển xe ô tô biển số 60S-6042 đến quán “L” nhưng không thừa nhận gây ra cái chết của cháu Đào Xuân A.

Căn cứ lời khai của 06 cán bộ xã C, huyện T, kết quả giám định ADN có căn cứ xác định Nguyễn Hoàng D điều khiển xe ô tô biển số 60S-6042 không quán sát, dẫn đến va chạm và gây ra cái chết của cháu Đào Xuân A tại km 19 + 900 hành lang an toàn đường bộ 762.

Ông Đào Văn C và bà Đặng Thị T là bố, mẹ của cháu A yêu cầu bồi thường số tiền 256.000.000 đồng. Bà Ngô Thị Tuyết N là người đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60S-6042 với Nguyễn Hoàng D có quan hệ vợ chồng.

Tang vật vụ án: Xe ô tô biển số 60S-6042 do bà Ngô Thị Tuyết N sinh năm 1968 đứng tên, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Nai quản lý.

Tại Bản án sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai, xử phạt bị cáo: Nguyễn Hoàng D - 01 (một) năm tù về tội “Vô ý làm chết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, theo khoản 1 Điều 128, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 38, khoản 2 Điều 51, Điều 426 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 1, điểm b khoản 1, điểm h, i khoản 2 Điều 2, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017

của Quốc Hội; mục số 49 của Danh mục một số quy định có lợi cho người phạm tội trong Bộ luật Hình sự năm 2015 ban hành kèm theo Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018 bị cáo kháng cáo với lý do cấp sơ thẩm xét xử không khách quan, kết luận khi không đủ chứng cứ, bị cáo hoàn toàn vô tội, nhưng bị kết tội “Vô ý làm chết người”, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm, quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về hình thức, thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành thủ tục đúng trình tự.

Về những thiếu sót và vi phạm của cấp sơ thẩm:

1. Cấp sơ thẩm đã không tiến hành giám định lại lần thứ hai bởi có sự khác nhau giữa kết luận giám định lần đầu và kết luận giám định lại, nên đã vi phạm Điều 30 Luật giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012, cụ thể như sau:

- Kết luận giám định số 1433/C54B ngày 10/6/2016 của Viện K tại TP. Hồ Chí Minh (Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số 59 ngày 15/4/2016 của CQ CSĐT CA huyện V)

- Kết luận giám định số 2347/C54B ngày 27/7/2016 của Viện K tại TP. Hồ Chí Minh (Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 113 ngày 11/7/2016 của CQ CSĐT Công an huyện V).

Kết luận lần đầu thì cho ra kết quả: Phân tích được một kiểu gen hoàn chỉnh từ dấu vết máu trên áo thun và kiểu gen không hoàn chỉnh từ dấu vết trên xe ô tô biển số 60S-6042.

Kết luận: Dấu vết ghi thu trên xe ô tô Biển số 60S-6042 là máu người. Phân tích gen (AND) theo hệ Identifiler được một kiểu gen nam không hoàn chỉnh, không đủ cơ sở truy nguyên cá thể.

Kết luận lần sau thì cho ra Kết quả: Phân tích được một kiểu gen hoàn chỉnh từ dấu vết cát thu trên xe ô tô biển số 60S-6042.

Kết luận: Dấu vết cát ghi thu trên xe ô tô biển số 60S-6042 có dính máu người. Phân tích gen (AND) theo hệ Identifiler được một kiểu gen hoàn chỉnh, trùng với kiểu gen của dấu vết máu trên áo thun của cháu Đào Xuân A.

Tuy nhiên, kết quả giám định hai lần là khác nhau hoàn toàn do cùng một giám định viên và cùng một phương pháp giám định, thì theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật giám định tư pháp số 13/2012 ngày 20/6/2012: “1. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa kết luận giám định lần đầu và giám định lại về cùng một nội dung giám định thì việc giám định lại lần thứ hai do người trưng cầu giám định quyết định. Việc giám định lần thứ hai phải do Hội đồng thực hiện...” việc cấp sơ thẩm không tiến hành giám định lại lần thứ hai là vi phạm quy định về giám định; vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong vụ án.

2. Cấp sơ thẩm chưa điều tra đầy đủ về sự khác biệt về kết quả giám định của Sở G và quan điểm của VKSND huyện V về việc bị cáo D điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông trong vụ án có chịu sự điều chỉnh của Luật giao thông đường bộ hay không (điều này ảnh hưởng đến việc xác định tội danh mà bị cáo D trong vụ án), cụ thể như sau:

Ngày 04/12/2017, TAND huyện V trả hồ sơ điều tra bổ sung có nội dung: (Quyết định số 05 ngày 04/12/2017 - B1 số 284):

“+ Xác định các dấu vết thu được qua khám nghiệm hiện trường vụ án nêu trên có nằm trong hành lang an toàn giao thông đường bộ tại Km 19 + 900 đường ĐT 762 hay không?”

“+ Nếu các dấu vết trên nằm trong hành lang an toàn giao thông đường bộ đường ĐT 762 thì đối tượng Nguyễn Hoàng D điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông trong vụ án nêu trên có chịu sự điều chỉnh của Luật giao thông đường bộ hay không?”

Ngày 11/12/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đề nghị Sở GĐồng Nai trả lời kết luận giám định đối với hai nội dung trên. (Số 83 ngày 11/12/2017- BL số 290).

Ngày 12/12/2017, Sở G Đồng Nai Kết luận giám định đối với hai nội dung trên (B1 số 291):

“- Vị trí xe 60S-6042 gây tai nạn nằm trong hành lang an toàn đường bộ tuyến ĐT.762.”

- Đối với hành vi của tài xế điều khiển xe 60S-6042, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V căn cứ quy định của Luật giao thông đường bộ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật”.

Cùng ngày 12/12/2017, VKSND huyện V có công văn trả lời nội dung trả hồ sơ điều tra bổ sung tại Công văn số 05 của TAND huyện V (Công văn số 598 - B1 số 292) lại cho rằng: “Việc xác định Nguyễn Hoàng D điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông trong vụ án nêu trên có chịu sự điều chỉnh của Luật giao thông đường bộ hay không do Cơ quan tố tụng xác định”.

Nội dung này có sự khác biệt với Kết luận giám định của Sở GDồng Nai. Cấp sơ thẩm chưa làm rõ chứng cứ này, bởi chứng cứ này ảnh hưởng đến việc xác định tội danh trong vụ án.

3. Có sự vi phạm trong việc ký hiệu phân biệt các mẫu thu thập để phục vụ cho việc giám định: cụ thể: tại hồ sơ Biên bản niêm phong thu thập hai mẫu dấu vết trên phương tiện giao thông đều kết thúc vào ngày 15/4/2016 thể hiện là ngày nhưng lại không ký hiệu phân biệt, dẫn đến hai Quyết định trưng cầu số 59 và số 113 và hai Kết luận giám định số cũng không thể hiện trưng cầu giám định mẫu nào.

- Quyết định trưng cầu giám định số 59 ngày 15/4/2016 của Cơ quan CSĐT Công an huyện V: Mẫu giám định: dấu vết thu được trên xe ô tô biển số 60S-6042 (đã được niêm phong) và Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 113 ngày 11/7/2016 của Cơ quan CSĐT Công an huyện V: Mẫu giám định: Dấu vết cát có dính chất liệu màu nâu (nghĩ là máu) thu được trên xe ô tô biển số 60S-6042 ngày 15/4/2016 (đã được niêm phong).

Hai bản Kết luận giám định số 1433 và 2347: đối với 1433: Đối tượng giám định: mẫu dấu vết trên xe ô tô biển số 60S-6042 (đã niêm phong); đối với 2347: Đối tượng giám định: mẫu dấu vết cát có dính chất màu nâu (nghĩ là máu) thu được trên xe ô tô biển số 60S-6042 (đã được niêm phong): không thể hiện biết trưng cầu giám định mẫu nào được đi giám định theo Quyết định trưng cầu. Vì theo biên bản niêm phong hai mẫu thu thập thể hiện là cùng ngày 15/4/2016 chỉ khác nhau về giờ thu thập.

4. Kết luận điều tra của Cơ quan CSĐT Công an huyện V không nêu cụ thể quá trình thu mẫu cũng như niêm phong mẫu, cụ thể: không thể hiện có bao nhiêu mẫu, ký hiệu để phân biệt các mẫu thế nào. Dẫn đến tài liệu hồ sơ vụ án không thể hiện được mẫu nào giám định theo Quyết định trưng cầu giám định nào.

5. Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 58 ngày 14/4/2016 của Cơ quan CSĐT Công an huyện V và Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi có sự sai sót nghiêm trọng về đối tượng giám định, cụ thể:

Giấy khai sinh của bé Đào Xuân A (Bút lục số 102) thể hiện là giới tính nữ. Tuy nhiên, Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 58 ngày 14/4/2016 của Cơ quan CSĐT Công an huyện V và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, phần giám định khám ngoài lại xác định là tử thi có giới tính nam; trong khi Biên bản khám nghiệm tử thi (Bl số 46-47) xác định bộ phận sinh dục không có dấu vết tổn thương ngoài. Mặc dù là sau khi xét xử sơ thẩm có đính chính. Xét đây là thiếu sót của cấp sơ thẩm, lẽ ra phải trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Với những nội dung phân tích trên, xét thấy cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong việc giám định và điều tra không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Do đó,

- Căn cứ vào Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự 2015,

- Hủy Bản án sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 16/01/2018 của TAND huyện Vĩnh Cửu để điều tra lại.

Ý kiến tranh luận của luật sư: Luật sư hoàn toàn đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, ngoài ra xin bổ sung về sự vi phạm của cấp sơ thẩm: Biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản giám định xe không xác định rõ được vị trí xe va chạm với cháu A, nếu cháu A va chạm với xe thì sẽ ngã như thế nào, không thể xác định được lực tác động từ xe tới cháu A gây ra vết thương như thế nào để xác định xe của bị cáo có gây ra cái chết cho cháu A hay không mà chỉ căn cứ vào lời khai của những người đi cùng là những người không cảm nhận được sự va chạm và chưa làm rõ được việc xe của bị cáo có chèn lên người cháu A không, những thiếu sót trên là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng do đó đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Tại phiên tòa bị cáo, luật sư, đại diện của người bị hại, đại diện Viện kiểm sát không cung cấp thêm chứng cứ mới nào khác, ngoài những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng D không thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã mô tả. Bị cáo khai rằng khoảng 20 giờ 15 phút ngày 14/4/2016 bị cáo và một số người của Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai rủ nhau đi đến quán “L” ở thị trấn V, huyện V ăn tối, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 60S-6042 của bị cáo, khi đến quán bị cáo đậu xe theo hướng đầu xe quay ra đường 762, đuôi xe hướng về phần sân bên phải của quán, vị trí đậu xe tại khu bên trái quán hướng nhìn từ trong quán ra đường nhựa, thân xe bên phải cách lề đường nhựa 762 khoảng 01 mét. Sau khi đậu xe xong tất cả xuống ăn tối, những người đi cùng vào ăn tối và uống bia còn bị cáo không uống bia. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì tính tiền ra về, bị cáo ra xe nổ máy trước, một lát sau những người đi cùng lên trước, còn một số người chưa lên nên bị cáo lùi đuôi xe vào gần đến mặt tiền bên phải quán cho một số người lên xe, sau đó tiếp tục lùi đuôi xe vào sát mặt tiền bên phải quán. Khi đậu xe hướng ra đường nhựa thì bị cáo bật đèn chiếu sáng, bật chuyển hướng bên phải và điều khiển xe ô tô tiến về phía trước đi vòng từ sân bên phải chạy ra lề đường 762 sau đó bị cáo chờ những người đi cùng về Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, rồi bị cáo chạy xe về nhà cất xe. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo đi vào trại gà ngủ. Đến 23 giờ cùng ngày, Công an huyện V mời lên làm việc và cho bị cáo biết các tài liệu xác định bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 60S-6042 va chạm với bé Đào Xuân A là con của chủ quán đang chơi ở sân quán bên phải dẫn đến cháu A bị tử vong.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của cháu A là ông Đào Văn C trình bày: Thời gian từ 19 giờ đến 22 giờ, ngày 14/4/2016 thì ông Công có mặt ở quán, ông Công xác định trong thời gian trên chỉ có xe ô tô 07 chỗ hiệu ford của Nguyễn Hoàng D đến đậu trên sân quán “L” rồi đi ra khỏi quán, ngoài ra không còn xe ô tô nào khác. Khi xe ô tô của Nguyễn Hoàng D vào thì ông Công nhìn thấy xe đậu bên trái ở trước sân quán, thân xe song song với đường nhựa, đầu xe hướng về Công an huyện, vị trí thân xe bên phải sát mép đường nhựa. Ông Công là người

phát hiện cháu A nằm tử vong trên sân quán đầu tiên, ông Công là người bế cháu A đầu tiên.

Bà Thúy sau khi chở cháu A về thì để cháu A chơi ở trước quán, khi nghe ông Công la thì bà mới biết cháu A tử vong.

[2] Về thủ tục tố tụng:

1. Về kết luận giám định pháp y về tử thi.

Tại bút lục số: 48

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 210/PC54-KLGĐPY ngày 28/04/2016 của Phòng K tỉnh Đồng Nai ở phần III mục 1 ghi “1. Khám ngoài: - Tử thi nam, chiều dài tử thi...”

- Tại công văn số 146/ TCGĐ-CQCSĐT-ĐTTH ngày 17/7/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện V vẫn nhắc lại: “1. Khám ngoài: - Tử thi nam, chiều dài tử thi...”

- Tại bút lục số: 102

Giấy khai sinh ghi giới tính là nữ.

Tại phiên toà sơ thẩm luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo cũng đã tranh luận:

+ Kết luận giám định pháp y cho rằng người bị hại có giới tính Nam là chưa chính xác.

Ngày 26/4/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V có Công văn số: 433/CQCSĐT-ĐTTH ngày 26/04/2018. Để xác định tính chính xác của Bản Kết luận giám định tử thi nêu trên phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

Đề nghị giải thích nội dung Bản Kết luận giám định ở phần III mục 1 ghi “1. Khám ngoài: - Tử thi nam, chiều dài tử thi...”

Ngày 26/4/2018 phòng K Đồng Nai có công văn số: 57/CV-PC54 đính chính nội dung bản kết luận giám định như sau:

Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 210/PC54-KLGĐPY ngày 28/4/2016 của Phòng K tỉnh Đồng Nai ở phần III mục 1 ghi ngoài “1. Khám ngoài: Tử thi nam, chiều dài tử thi...”

Được đính chính như sau: Qua khám nghiệm thực tế trên cơ thể nạn nhân và xem ảnh phóng đại trên máy vi tính thì nạn nhân là nữ, sinh năm 2013: HKTT: Khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nhưng do quá trình đánh máy đã nhầm lẫn khám ngoài là tử thi nam. Vậy nay nhận được công văn này Giám định viên Phòng PC54 xin đính chính lại bản kết luận là nạn nhân “Nữ”. Tuy nhiên cấp sơ thẩm không làm rõ tình tiết này (bị hại là nam hay nữ) như vậy là có sự mâu thuẫn của bản kết luận và giấy khai sinh. Việc đính chính của Phòng K tỉnh Đồng Nai sau khi tuyên bản án sơ thẩm là vi phạm thủ tục tố tụng.

2. Về Giám định.

Trong quá trình thu thập tài liệu chúng cứ cấp sơ thẩm tiến hành trưng cầu giám định và giám định bổ sung không đúng theo quy định tại khoản 2 điều 159 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; khoản 1 điều 211 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 như sau:

Tại bút lục số 288, Biên bản thu mẫu vật lúc 01 giờ 00 phút ngày 15/04/2016 tại số nhà 1037 ấp Tân Lập 2, xã C, T, Đồng Nai.

Thành phần gồm: Điều tra viên Phạm Trung Thành; Hoàng Ngọc Anh – Cán bộ ghi biên bản; Kiểm sát viên - Cao Kỳ Dương; Chủ xe- Ngô Thị Tuyết N; Trưởng công an xã C - Hoàng Vĩ Đại.

Nội dung: Cùng tiến hành thu giữ mẫu vật trên xe ô tô 60S-6042 tại vị trí như sau;

- Phía sau bậc lên xuống bên trái điểm trong cùng mặt trên có hai vết mẫu vật được tiến hành thu giữ được nghi là máu lẫn cát;

- Mặt trên phía trước chắn bùn thu giữ mẫu vật nghi là máu và cát;

- Phía trước chắn bùn bánh trước bên trái thu giữ một mẫu vật nghi là thịt, máu và cát;

- Phía sau chắn bùn bánh trước bên trái thu giữ một mẫu vật nghi là thịt, máu và cát;

Bốn mẫu vật nêu trên không rõ hình thù được thu thập cho vào một bịch ny lông tiến hành hàn kín và lập biên bản niêm phong.

Tại bút lục số 289. Biên bản niêm phong lúc 01 giờ 30 phút ngày 15/04/2016 tại số nhà 1037, ấp Tân Lập 2, xã C, T, Đồng Nai.

Nội dung: Cùng tiến hành lập biên bản niêm phong mẫu vật thu giữ theo biên bản thu giữ mẫu vật được cho vào một bì ny lông hàn kín miệng được gói trong tờ giấy A4 gấp hình bì thư, được dán kín có các chữ ký của các thành phần nêu trên, trong đó có 03 chữ ký của bà Ngô Thị Tuyết N.

Tại bút lục số 38. Biên bản thu mẫu và niêm phong mẫu vật phục vụ giám định.

Vào hồi 23 giờ 50 phút, ngày 14/04/2016 tại Công an huyện V. Biên bản kết thúc lúc 00 giờ 10 phút ngày 15/4/2016.

Gồm: Ông Nguyễn Hoàng Long – Điều tra viên

Ông Đào Văn C - Bị hại

Bà Nguyễn Ngọc D - Chứng kiến.

Nội dung: Quá trình khám nghiệm phát hiện cháu Đào Xuân A mặc một chiếc áo thun ngắn tay màu vàng, cổ tròn, phía trước áo thêu hình con thỏ màu hồng, trên áo có dính dịch màu nâu đỏ (ngghi là máu).

Để phục vụ cho việc giám định truy nguyên dấu vết, cơ quan CSĐT công an huyện V tiến hành thu và niêm phong chiếc áo trên để làm mẫu giám định.

Tại bút lục số 39. Biên bản thu và niêm phong vật mẫu phục vụ giám định.

Vào hồi 08 giờ 50 phút ngày 15/04/2016 tại Công an huyện V.

Gồm: Ông Nguyễn Hoàng Long- Điều tra viên

Ông Nguyễn Hoàng D - Người điều khiển xe ô tô biển số 60S-6042.

Bà Nguyễn Thị Ngọc D - Chứng kiến.

Nội dung: Kiểm tra dấu vết trên xe ô tô biển số 60S-6042 phát hiện trên bánh xe và bên trong chắn bùn phía trước và phía sau bên trái có dấu vết màu nâu (ngghi là máu).

Để phục vụ cho việc giám định truy nguyên dấu vết, Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành thu và niêm phong chiếc áo trên để làm mẫu giám định.

Tại bút lục số 36. Quyết định trưng cầu giám định số: 59 ngày 15/4/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V. Yêu cầu giám định.

Mẫu vật gửi giám định: Dấu vết thu được trên xe ô tô biển số 60S-6042 (Đã được niêm phong).

Mẫu so sánh: Dấu vết nghi là máu trên áo thun Đào Xuân A mặc khi bị tai nạn (Đã niêm phong).

Yêu cầu giám định

- Mẫu thu được trên xe ô tô biển số 60S-6042 và mẫu so sánh có phải là máu người hay không?

- Nếu là máu người thì nhóm máu trên mẫu cần giám định và nhóm máu trên mẫu so sánh có đồng nhất hay không?

Tại bút lục số 43. Kết luận giám định số: 1433/C54B, ngày 10/6/2016 của Phân viện K Tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết luận: Dấu vết ghi thu trên xe ô tô Biển số 60S-6042 là máu người. Phân tích gen (AND) theo hệ Identifiler được một kiểu gen nam không hoàn chỉnh, không đủ Cơ sở truy nguyên cá thể.

Tại bút lục số 37. Quyết định trưng Cầu giám định bổ sung số: 113 ngày 11/7/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V. Yêu cầu giám định.

Mẫu vật gửi giám định: Dấu vết cát có dính chất liệu màu nâu (nghi là máu) thu được trên xe ô tô biển số 60S-6042 ngày 15/4/2016 (Đã được niêm phong).

Mẫu so sánh: Kiểu gen của dấu vết máu trên áo thun của cháu Đào Xuân A lưu tại Phân viện K tại Thành phố Hồ Chí Minh theo kết luận giám định số 1433/C54B.

Yêu cầu giám định:

- Xác định dấu vết cát có dính chất liệu màu nâu (nghi là máu) trên xe ô tô biển số 60S-6042 có phải là máu người không?

Tại bút lục số 44. Kết luận giám định số: 2347/C54B, ngày 27/7/2016 của Phân viện K tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết luận: Dấu vết cát ghi thu trên xe ô tô biển số 60S-6042 có dính máu người. Phân tích gen (AND) theo hệ Identifier được một kiểu gen hoàn chỉnh, trùng với kiểu gen của dấu vết máu trên áo thun của cháu Đào Xuân A.

Như vậy cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ chưa toàn diện, không khách quan, vi phạm thủ tục tố tụng cụ thể:

Về việc thu mẫu không đánh số ký hiệu mẫu, để xác định mẫu nào giống mẫu nào và mẫu nào không giống nhau.

Trong giai đoạn điều tra về việc thu mẫu và tiến hành giám định bổ sung là không đúng quy định của pháp luật vì qua kết quả giám định đây thuộc trường hợp giám định lại bởi có sự nghi ngờ kết luận giám định ban đầu không chính xác nên phải giám định lại. Việc giám định lại phải do người giám định khác thực hiện nhưng cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V lại Quyết định trưng cầu giám định bổ sung và giám định viên đã thực hiện lại tiếp tục giám định lại là không khách quan nên đã vi phạm Điều 29, 30 Luật giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội và điều 159 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điều 211 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Việc giám định không lập biên bản mở niêm phong để xác định mẫu gửi đến giám định còn nguyên vẹn hay không.

Như vậy vi phạm Điều 11 Nghị định số 127/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính Phủ quy định chi tiết việc niêm phong, mở niêm phong vật chứng.

3. Về tội danh:

Tại bút lục số 59. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 149 ngày 20 tháng 7 năm 2017. Giám định: Xác định hành lang an toàn giao thông đường bộ.

Yêu cầu giám định:

- Xác định các dấu vết thu được qua khám nghiệm hiện trường vụ án nêu trên có nằm trong hành lang an toàn giao thông đường bộ tại Km 19+ 900 ĐT 762 hay không?

- Nếu các dấu vết trên nằm trong hành lang an toàn giao thông đường bộ đường ĐT 762 thì đối tượng Nguyễn Hoàng D điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông trong vụ án nêu trên có chịu sự điều khiển của Luật giao thông đường bộ hay không?

Tại bút lục số 60. Sở G tỉnh Đồng Nai có văn bản số: 5000/SGTVT-QLGT ngày 15/8/2017 có ý kiến: Căn cứ biên bản kiểm tra hiện trường ngày 11/8/2017 giữa Sở G, Khu quản lý Đ Đồng Nai, Thanh tra Sở G, Viện KSND và Công an huyện V xác định tại lý trình Km 19+900 tuyến ĐT 762 có quy mô là đường cấp IV, nền đường rộng 9m, đường bê tông nhựa nông rộng 6m, lề đường 1,5m x 2 = 3m. Mặt khác theo mục I điểm d, điều 15 Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thì hành lang an toàn giao thông đường bộ trên tuyến đường tuyến ĐT 762 là 9m tính từ đường bộ trở ra. Theo đó vị trí xe 60S-6042 gây tai nạn nằm trong hành lang đường bộ.

Tại bút lục số 284. Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số: 05/2017/HSST-QĐ ngày 04/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện V cho Viện kiểm sát nhân dân huyện V.

Nội dung Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung yêu cầu giám định 02 nội dung:

Thứ nhất: Xác định các dấu vết thu được qua khám nghiệm hiện trường vụ án nêu trên có nằm trong hành lang an toàn giao thông đường bộ tại Km 19+ 900 ĐT 762 hay không?

Thứ hai: Nếu các dấu vết trên nằm trong hành lang an toàn giao thông đường bộ đường ĐT 762 thì đối tượng Nguyễn Hoàng D điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông trong vụ án nêu trên có chịu sự điều khiển của Luật giao thông đường bộ hay không?

Tuy nhiên, ngày 15/8/2017 Sở G tỉnh Đồng Nai chỉ trả lời bằng công văn số: 5000/SGTVT-QLGT (không phải kết luận giám định) cho nội dung thứ nhất của Quyết định trưng cầu giám định số: 149 mà không có kết luận giám định cho cả hai nội dung theo Quyết định trưng cầu giám định số: 149 hoặc nếu trường hợp không trả lời thì phải nêu rõ lý do.

Tại bút lục số 290. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V có công văn số: 83/CQCSĐT-ĐTTH, ngày 11/12/2017 đề nghị Sở G tỉnh Đồng Nai, trả lời kết luận giám định về hai nội dung mà Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung yêu cầu.

Tại bút lục số 291. Sở G tỉnh Đồng Nai, kết luận giám định ngày 12/12/2017. Kết luận giám định:

- Vị trí xe 60S-6042 gây tai nạn nằm trong hành lang an toàn đường bộ tuyến ĐT.762.

- Đối với hành vi của tài xế điều khiển xe 60S-6042, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V căn cứ quy định của Luật giao thông đường bộ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bút lục số 292, VKSND huyện V có công văn số: 598/CV-VKS ngày 12/12/2017, gửi Tòa án nhân dân huyện V về việc yêu cầu nội dung kết luận giám định Sở G tỉnh Đồng Nai nhưng Sở G tỉnh Đồng Nai đã trả lời 02 nội dung mà Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung yêu cầu. VKSND huyện V có văn bản trả lời cho TAND huyện V về nội dung : Nếu các dấu vết trên nằm trong hành lang an toàn giao thông đường bộ đường ĐT 762 thì đối tượng Nguyễn Hoàng D điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông trong vụ án nêu trên có chịu sự điều khiển của Luật giao thông đường bộ hay không? Và Kết luận giám định của Sở G tỉnh Đồng Nai Kết luận: Đối với hành vi của tài xế điều khiển xe 60S-6042, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V căn cứ quy định của Luật giao thông đường bộ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Như vậy là đã có kết luận giám định, VKSND huyện Vĩnh cho rằng Sở G tỉnh Đồng Nai không trả lời yêu cầu này và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố là thiếu chính xác.

Như nhận định ở trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, nên hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HS-ST, ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai, giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện V điều tra lại vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị hủy nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị: Đề nghị hủy Bản án sơ thẩm. Xét quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Xét ý kiến của luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo, có căn cứ nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HS-ST, ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai, đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D về tội “Vô ý làm chết người”.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKS tỉnh - VKS huyện (2);
- PV 27- Công an Đồng Nai;
- TAND huyện (2);
- CA huyện;
- B5 - Bị cáo(4);
- Lưu (3).

Vũ Hồng Luyện

Đình Quang Nghĩa

